

## KẾ HOẠCH

### tổ chức thi nâng ngạch công chức ngành Kiểm tra Đảng năm 2024

- Căn cứ Chương trình công tác năm 2024 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương;
- Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;
- Căn cứ Nghị định số 116/2024/NĐ-CP, ngày 17/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức;
- Căn cứ Đề án số 07-ĐA/UBKTTW, ngày 05/9/2024 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về tổ chức thi nâng ngạch công chức ngành Kiểm tra Đảng năm 2024;
- Căn cứ Công văn số 7083-CV/BTCTW, ngày 23/9/2024 của Ban Tổ chức Trung ương về Đề án thi nâng ngạch công chức Ngành Kiểm tra Đảng năm 2024;

Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch kiểm tra viên lên ngạch kiểm tra viên chính (viết tắt là nâng ngạch kiểm tra viên chính), từ ngạch kiểm tra viên chính lên ngạch kiểm tra viên cao cấp (viết tắt là nâng ngạch kiểm tra viên cao cấp) ngành Kiểm tra Đảng năm 2024, như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

a) Nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức ngành Kiểm tra Đảng; bảo đảm cơ cấu ngạch công chức theo hướng đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm và nhiệm vụ cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị.

b) Tạo động lực để cán bộ, công chức ngành Kiểm tra Đảng phấn đấu, nâng cao trình độ, năng lực bản thân khi thực thi nhiệm vụ.

### 2. Yêu cầu

a) Việc tổ chức thi nâng ngạch công chức phải căn cứ vị trí việc làm, yêu cầu

nhiệm vụ và phù hợp với cơ cấu ngạch công chức của cơ quan, đơn vị; bảo đảm đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực Ủy ban Kiểm tra Trung ương; phối hợp tốt với các cơ quan liên quan (Ban Tổ chức Trung ương, Học viện Hành chính Quốc gia, Công an thành phố Hà Nội...) trong thực hiện nhiệm vụ.

## **II. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI**

### **1. Đối với nâng ngạch kiểm tra viên cao cấp**

Cán bộ, công chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch theo quy định tại Mục III của Kế hoạch này, cụ thể:

a) Tại Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương: Công chức hiện đang giữ ngạch kiểm tra viên chính (04.024A) được phân công thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát ở một hoặc một số địa phương, đơn vị; thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo chuyên đề hoặc đảm nhiệm những phần việc chuyên môn nghiệp vụ khác phục vụ công tác kiểm tra, giám sát. Trừ trường hợp công chức giữ chức vụ Vụ trưởng và tương đương trở lên có đủ các điều kiện xét nâng ngạch lên ngạch kiểm tra viên cao cấp theo quy định tại khoản 19, khoản 20, khoản 21 Điều 1 Nghị định số 116/2024/NĐ-CP, ngày 17/9/2024 của Chính phủ.

b) Tại ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp tỉnh và tương đương: Chủ nhiệm, phó chủ nhiệm thường trực, phó chủ nhiệm là tỉnh ủy viên và tương đương; phó chủ nhiệm được quy hoạch chức danh người đứng đầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương trở lên, hiện đang giữ ngạch kiểm tra viên chính (04.024A). Trường hợp Chủ nhiệm có đủ các điều kiện xét nâng ngạch lên ngạch kiểm tra viên cao cấp thì thực hiện xét nâng ngạch theo khoản 19, khoản 20, khoản 21 Điều 1 Nghị định số 116/2024/NĐ-CP, ngày 17/9/2024 của Chính phủ.

c) Cán bộ, công chức quy định tại điểm b khoản 1 Mục II của Kế hoạch này được luân chuyên giữ chức danh bí thư cấp ủy cấp huyện và tương đương, hiện đang giữ ngạch kiểm tra viên chính (04.024A).

### **2. Đối với nâng ngạch kiểm tra viên chính**

Cán bộ, công chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch theo quy định tại Mục III của Kế hoạch này, cụ thể:

a) Công chức hiện đang giữ ngạch kiểm tra viên (04.025A) được phân công thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát ở một hoặc một số địa phương, đơn vị; thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo chuyên đề hoặc đảm nhiệm những phần việc chuyên môn nghiệp vụ khác phục vụ công tác kiểm tra, giám sát trong cơ quan ủy ban kiểm tra ở cấp tỉnh và tương đương trở lên. Trừ trường hợp công chức có đủ

các điều kiện xét nâng ngạch lên ngạch kiểm tra viên chính theo quy định tại khoản 19, khoản 20, khoản 21 Điều 1 Nghị định số 116/2024/NĐ-CP, ngày 17/9/2024 của Chính phủ.

b) Chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp huyện và tương đương, hiện đang giữ ngạch kiểm tra viên (04.025A).

c) Cán bộ, công chức quy định tại Điểm a, b, Khoản 2, Mục II của Kế hoạch này được luân chuyển giữ chức danh bí thư đảng ủy xã, phường, thị trấn và tương đương, hiện đang giữ ngạch kiểm tra viên (04.025A).

### **III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ THI**

#### **1. Điều kiện đăng ký dự thi**

Cán bộ, công chức đăng ký dự thi nâng ngạch phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

a) Cơ quan quản lý cán bộ, công chức có nhu cầu về vị trí việc làm của ngạch dự thi.

b) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2023; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không đang trong thời hạn xử lý kỷ luật; không đang trong thời gian bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử; không đang trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.

c) Đáp ứng đủ thời gian giữ ngạch (*tính đến ngày 15/10/2024*):

- Đối với nâng ngạch kiểm tra viên cao cấp: Có thời gian giữ ngạch kiểm tra viên chính và tương đương từ đủ 06 năm (đủ 72 tháng) trở lên. Trường hợp có thời gian tương đương với ngạch kiểm tra viên chính thì thời gian giữ ngạch kiểm tra viên chính tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng) tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

- Đối với nâng ngạch kiểm tra viên chính: Có thời gian giữ ngạch kiểm tra viên và tương đương từ đủ 09 năm (đủ 108 tháng) trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc). Trường hợp có thời gian tương đương với ngạch kiểm tra viên thì thời gian giữ ngạch kiểm tra viên tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng) tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

d) Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, thẩm định văn bản của Đảng hoặc văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học:

- Đối với nâng ngạch kiểm tra viên cao cấp: Trong thời gian giữ ngạch kiểm tra viên chính và tương đương đã chủ trì hoặc tham gia xây dựng, thẩm định ít nhất

02 văn bản của Đảng (nghị quyết, quy định, quy chế, quy trình, chỉ thị, văn kiện Đại hội Đảng từ cấp tỉnh trở lên) hoặc văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp bộ, cấp ban, cấp ngành hoặc cấp tỉnh mà cơ quan sử dụng cán bộ, công chức được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng đã được cấp có thẩm quyền ban hành (nghiệm thu).

- Đối với nâng ngạch kiểm tra viên chính: Trong thời gian giữ ngạch kiểm tra viên và tương đương đã tham gia xây dựng, thẩm định ít nhất 01 văn bản của Đảng (nghị quyết, quy định, quy chế, quy trình, chỉ thị, văn kiện Đại hội Đảng từ cấp huyện trở lên hoặc 02 báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên của đoàn kiểm tra, giám sát từ cấp huyện trở lên) hoặc văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học từ cấp cơ sở trở lên mà cơ quan sử dụng cán bộ, công chức được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng đã được cấp có thẩm quyền ban hành (nghiệm thu).

Việc giao chủ trì hoặc tham gia xây dựng, thẩm định văn bản của Đảng hoặc văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học được xác định như sau:

- Có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia ban chỉ đạo, ban chủ nhiệm, ban soạn thảo, tổ soạn thảo, tổ biên tập xây dựng đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp bộ, cấp ban, cấp ngành, cấp tỉnh, cấp cơ sở trở lên hoặc có văn bản giao nhiệm vụ hoặc giấy xác nhận của người có thẩm quyền về việc chủ trì hoặc tham gia xây dựng báo cáo thẩm định, thẩm tra, chỉnh lý văn bản quy phạm pháp luật.

## **2. Tiêu chuẩn dự thi**

### **2.1. Đối với nâng ngạch kiểm tra viên cao cấp**

Cán bộ, công chức đăng ký dự thi phải có đủ các tiêu chuẩn sau:

a) Có đủ tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định tại Khoản 3, Điều 5, Thông tư số 02/2021/TT-BNV, ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

b) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.

c) Có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc bằng cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc cử nhân chính trị trở lên hoặc có giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị tương đương cao cấp do cơ quan có thẩm quyền cấp theo Công văn số 1474-CV/BTCTW, ngày 13/8/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về việc giá trị sử dụng giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị trước ngày 09/7/2021.

d) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý Nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương hoặc có bằng cao cấp lý luận chính trị - hành chính.

đ) Có chứng chỉ (chứng nhận) bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch Kiểm tra Đảng (kiểm tra viên, kiểm tra viên chính, kiểm tra viên cao cấp) do Ủy ban Kiểm tra Trung ương cấp hoặc bồi dưỡng chức danh Chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp tỉnh do Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh cấp.

## **2.2. Đối với nâng ngạch kiểm tra viên chính**

Cán bộ, công chức đăng ký dự thi phải có đủ các tiêu chuẩn sau:

a) Có đủ tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 02/2021/TT-BNV, ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

b) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.

c) Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc có giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị tương đương trung cấp lý luận chính trị trở lên do cơ quan có thẩm quyền cấp theo Công văn số 1474-CV/BTCTW, ngày 13/8/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về việc giá trị sử dụng giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị trước ngày 09/7/2021.

d) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý Nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên chính và tương đương hoặc có bằng cao cấp lý luận chính trị - hành chính.

đ) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch Kiểm tra Đảng (kiểm tra viên, kiểm tra viên chính, kiểm tra viên cao cấp) do Ủy ban Kiểm tra Trung ương cấp hoặc bồi dưỡng chức danh Chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp huyện, cấp tỉnh do Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh cấp.

## **IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI**

### **1. Nội dung hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch**

Hồ sơ đăng ký dự thi gồm:

a) Sơ yếu lý lịch cán bộ, công chức theo quy định hiện hành được lập trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự thi nâng ngạch, có xác nhận của cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức.

b) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ, công chức về tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi theo quy định.

c) Bản sao các quyết định minh chứng thời gian giữ ngạch.

d) Bản sao văn bản minh chứng việc chủ trì hoặc tham gia xây dựng, thẩm định văn bản của Đảng hoặc văn bản quy phạm pháp luật hoặc các đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học đã được cấp có thẩm quyền ban hành (nghiem thu).

đ) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo quy định về tiêu chuẩn của ngạch dự thi.

e) Bản sao văn bằng, chứng chỉ minh chứng được miễn thi môn ngoại ngữ (nếu có) theo quy định tại khoản 6 Điều 37 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 và được sửa đổi tại khoản 25 Điều 1 Nghị định số 116/2024/NĐ-CP, ngày 17/9/2024 của Chính phủ. (trừ trường hợp được miễn thi ngoại ngữ do tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 5 năm công tác).

g) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

## **2. Hình thức, quy cách bộ hồ sơ đăng ký dự thi**

Bộ hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch được quy định như sau:

a) Cán bộ, công chức chuẩn bị 01 (một) bộ hồ sơ được in, chụp trên giấy A4, có mục lục, sắp xếp theo trình tự và đánh số thứ tự tài liệu có trong hồ sơ.

b) Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi cán bộ, công chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5 mm, theo quy định tại Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV, ngày 18/6/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức.

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ, quyết định, văn bản, tài liệu thuộc thành phần hồ sơ dự thi nâng ngạch nêu tại Khoản 1, Mục IV của Kế hoạch này phải được chứng thực theo quy định của pháp luật. Đối với văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Cục Quản lý chất lượng thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định hiện hành.

d) Cán bộ, công chức chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ và các văn bản sao chụp. Khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu, cán bộ, công chức có trách nhiệm cung cấp bản chính hoặc tài liệu gốc để đối chiếu. Mọi sự gian dối, thiếu trung thực hay giả mạo hồ sơ dự thi nâng ngạch sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật và hủy kết quả thi nâng ngạch.

## **3. Trách nhiệm tiếp nhận, quản lý hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch**

a) Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương (đầu mối là Vụ Tổ chức - Cán bộ) chịu trách nhiệm tiếp nhận, lưu giữ, quản lý hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch của

công chức các vụ, đơn vị thuộc Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương theo quy định pháp luật.

b) Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương (đầu mỗi là ban tổ chức của cấp ủy, phối hợp với ủy ban kiểm tra) chịu trách nhiệm tiếp nhận, lưu giữ, quản lý hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch của cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương theo quy định pháp luật.

## V. HÌNH THỨC, NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THI

Việc tổ chức thi nâng ngạch công chức thực hiện theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV, ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức. Môn thi, hình thức thi, thời gian và nội dung thi được quy định cụ thể như sau:

### 1. Đối với nâng ngạch kiểm tra viên cao cấp

#### a) Môn Kiến thức chung

- Hình thức thi: Trắc nghiệm trên máy vi tính.
- Thời gian thi: 60 phút.
- Nội dung thi: 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính Nhà nước; công chức, công vụ; chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức theo yêu cầu của ngạch kiểm tra viên cao cấp.

- Tài liệu ôn thi: Thực hiện theo Quyết định số 1303-QĐ/UBKTTW, ngày 06/11/2023 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về việc ban hành ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm môn Kiến thức chung dùng cho các kỳ thi nâng ngạch công chức ngành Kiểm tra Đảng.

#### b) Môn Ngoại ngữ

- Hình thức thi: Trắc nghiệm trên máy vi tính.
- Thời gian thi: 30 phút.
- Nội dung thi: 30 câu hỏi kiểm tra khả năng sử dụng ngoại ngữ (một trong 05 ngoại ngữ: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc).
- Tài liệu ôn thi: Sẽ có thông báo sau.

Miễn thi ngoại ngữ đối với các trường hợp quy định tại Khoản 6, Điều 37, Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ và được sửa đổi tại Khoản 25, Điều 1, Nghị định số 116/2024/NĐ-CP, ngày 17/9/2024 của Chính phủ.

***c) Môn Chuyên môn, nghiệp vụ***

- Hình thức thi: Thi viết đề án và thi bảo vệ đề án.

- Thời gian thi: Thời gian tối đa thi viết đề án là 08 tiếng; thời gian tối đa thi bảo vệ đề án là 30 phút/thí sinh.

- Nội dung thi thuộc các chủ đề: (1) Lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của cấp uỷ đảng; (2) Giám sát thường xuyên của cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra các cấp; (3) Giám sát chuyên đề của cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra các cấp; (4) Nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên; (5) Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm của uỷ ban kiểm tra đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên; (6) Nâng cao chất lượng giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên; (7) Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của đảng viên; (8) Nâng cao chất lượng công tác thi hành kỷ luật trong Đảng; (9) Nâng cao chất lượng thẩm tra, xác minh trong công tác kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; (10) Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra của uỷ ban kiểm tra; (11) Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, giúp cấp uỷ của uỷ ban kiểm tra các cấp; (12) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

**2. Đối với nâng ngạch kiểm tra viên chính**

***a) Môn Kiến thức chung***

- Hình thức thi: Trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Thời gian thi: 60 phút.

- Nội dung thi: 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính Nhà nước; công chức, công vụ; chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức theo yêu cầu của ngạch kiểm tra viên chính.

- Tài liệu ôn thi: Thực hiện theo Quyết định số 1303-QĐ/UBKTTW, ngày 06/11/2023 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về việc ban hành ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm môn Kiến thức chung dùng cho các kỳ thi nâng ngạch công chức ngành Kiểm tra Đảng.

***b) Môn Ngoại ngữ***

- Hình thức thi: Trắc nghiệm trên máy vi tính.



- Thời gian thi: 30 phút.

- Nội dung thi: 30 câu hỏi kiểm tra khả năng sử dụng ngoại ngữ (một trong 05 ngoại ngữ: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc).

- Tài liệu ôn thi: Sẽ có thông báo sau.

Miễn thi ngoại ngữ đối với các trường hợp quy định tại khoản 6, Điều 37, Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ và được sửa đổi tại Khoản 25, Điều 1, Nghị định số 116/2024/NĐ-CP, ngày 17/9/2024 của Chính phủ.

### ***c) Môn Chuyên môn, nghiệp vụ***

- Hình thức thi: Thi viết.

- Thời gian thi: 180 phút.

- Tài liệu ôn thi: Theo Quyết định số 324-QĐ/UBKTTW, ngày 15/11/2021 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành Tài liệu ôn thi nâng ngạch công chức ngành Kiểm tra Đảng năm 2021 và các quy định hiện hành về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng.

## **VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC THI VÀ PHÍ DỰ THI**

### **1. Thời gian tổ chức thi**

#### ***a) Đối với nâng ngạch kiểm tra viên chính***

Kỳ thi được tổ chức trong 03 ngày (từ ngày 16/12/2024 đến hết ngày 18/12/2024), cụ thể:

- Ngày 16/12/2024 (buổi Sáng): Làm thủ tục dự thi; Khai mạc kỳ thi.

- Ngày 16/12/2024 (buổi Chiều): Thi môn Ngoại ngữ (30 phút).

- Ngày 17/12/2024 (buổi Sáng): Thi môn Kiến thức chung (60 phút).

- Ngày 17/12/2024 (buổi Chiều): Thi môn Kiến thức chung (60 phút)-tiếp.

- Ngày 18/12/2024 (buổi Sáng): Thi môn Chuyên môn, nghiệp vụ (180 phút).

#### ***b) Đối với nâng ngạch kiểm tra viên cao cấp***

Kỳ thi được tổ chức trong 04 ngày (từ ngày 18/12/2024 đến hết ngày 21/12/2024), cụ thể:

- Ngày 18/12/2024 (buổi Chiều): Làm thủ tục dự thi; Khai mạc kỳ thi.

- Ngày 19/12/2024 (buổi Sáng): Thi môn Ngoại ngữ (30 phút).

- Ngày 19/12/2024 (buổi Chiều): Thi môn Kiến thức chung (60 phút).

- Ngày 20/12/2024 (cả ngày): Thi viết đề án (08 tiếng).

- Ngày 21/12/2024 (buổi Sáng): Thi bảo vệ đề án.
- Ngày 21/12/2024 (buổi Chiều): Dự phòng.

**2. Địa điểm thi:** Học viện Hành chính Quốc gia, số 77 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

**3. Phí dự thi:** Phí dự thi nâng ngạch thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC, ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

## VII. NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Có số câu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng môn thi kiến thức chung và môn thi ngoại ngữ (trừ trường hợp miễn thi ngoại ngữ). Không phúc khảo kết quả thi trắc nghiệm trên máy vi tính và bảo vệ đề án.

2. Có kết quả điểm bài thi môn chuyên môn, nghiệp vụ đạt từ 50 điểm trở lên đối với trường hợp thi nâng ngạch kiểm tra viên chính, đạt từ 100 điểm trở lên đối với thi nâng ngạch kiểm tra viên cao cấp (trong đó điểm bài thi viết đề án và bài thi bảo vệ đề án phải đạt từ 50 điểm trở lên của mỗi bài thi) và lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu nâng ngạch được giao.

3. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng kết quả điểm bài thi môn chuyên môn, nghiệp vụ bằng nhau ở chỉ tiêu nâng ngạch cuối cùng thì thứ tự ưu tiên trúng tuyển như sau: Công chức là nữ; công chức là người dân tộc thiểu số; công chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh); công chức có thời gian công tác nhiều hơn.

Nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch có văn bản trao đổi với người đứng đầu cơ quan quản lý cán bộ, công chức và quyết định người trúng tuyển theo đề nghị của người đứng đầu cơ quan quản lý cán bộ, công chức.

4. Không bảo lưu kết quả cho các kỳ thi nâng ngạch lần sau.

## VIII. CHỈ TIÊU NÂNG NGẠCH

1. Cơ quan, địa phương, đơn vị đã phê duyệt (chính thức hoặc tạm thời) vị trí việc làm kèm theo ngạch kiểm tra viên cao cấp, kiểm tra viên chính và biên chế tương ứng theo vị trí việc làm thì chỉ tiêu nâng ngạch được xác định theo số lượng vị trí việc làm còn thiếu của ngạch dự thi, đảm bảo đúng đối tượng.

Trường hợp số lượng cán bộ, công chức của từng cơ quan, địa phương, đơn vị thực tế được cử dự thi bằng hoặc thấp hơn chỉ tiêu nâng ngạch theo vị trí việc làm còn thiếu thì không phải thực hiện nguyên tắc cạnh tranh.

2. Cơ quan, địa phương, đơn vị chưa phê duyệt vị trí việc làm kèm theo ngạch công chức và biên chế tương ứng theo vị trí việc làm thì chỉ tiêu nâng ngạch được xác định bảo đảm tỷ lệ cạnh tranh là 20% (từ trên 0,7 làm tròn thành 1) và số dư tối thiểu 01 người, trừ trường hợp chỉ có 01 người dự thi.

## **IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Thường trực Ủy ban Kiểm tra Trung ương**

a) Quyết định Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch; thành lập Hội đồng thi nâng ngạch, Ban Giám sát.

b) Phân công các đồng chí Thành viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương tham gia các bộ phận giúp việc của Hội đồng thi theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thi.

c) Quyết định danh sách cán bộ, công chức đúng đối tượng, đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch và chỉ tiêu nâng ngạch công chức.

d) Công nhận kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức.

đ) Kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các kỳ thi nâng ngạch và xử lý các vấn đề phát sinh theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thi.

### **2. Hội đồng thi nâng ngạch, các bộ phận giúp việc của Hội đồng thi nâng ngạch, Ban Giám sát và cán bộ, công chức tham dự các kỳ thi**

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 116/2024/NĐ-CP, ngày 17/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức và Thông tư số 06/2020/TT-BNV, ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

**3. Giao Vụ Đào tạo - Bồi dưỡng, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương** tham mưu Thường trực Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Hội đồng thi nâng ngạch tổ chức các kỳ thi nâng ngạch đảm bảo đúng quy định.

**4. Nội quy, quy chế các kỳ thi:** Thực hiện theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV, ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng

chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

### **5. Cơ quan quản lý cán bộ, công chức**

Cơ quan quản lý cán bộ, công chức (Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương, đầu mối là Vụ Tổ chức - Cán bộ; các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, đầu mối là ban tổ chức chủ trì, phối hợp với ủy ban kiểm tra) có trách nhiệm:

a) Thông báo công khai, kịp thời Kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý để cán bộ, công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

b) Tổ chức xét duyệt, quyết định danh sách cán bộ, công chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi nâng ngạch và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

c) Gửi hồ sơ cử cán bộ, công chức dự thi về Ủy ban Kiểm tra Trung ương (qua Vụ Đào tạo - Bồi dưỡng) **trước ngày 20/10/2024**, đồng thời gửi tệp điện tử (file excel hoặc word) qua hộp thư Lotus Notes: *Nguyen Thi Hong Nhung@ubkttw*, gồm có:

- Văn bản cử cán bộ, công chức dự thi kèm danh sách trích ngang (theo mẫu 01A, 01B dành cho thi nâng ngạch kiểm tra viên chính; mẫu 02A, 02B dành cho thi nâng ngạch kiểm tra viên cao cấp và Hướng dẫn kê khai thông tin gửi kèm);

- Bản sao văn bản phê duyệt vị trí việc làm kèm theo ngạch kiểm tra viên cao cấp, kiểm tra viên chính và biên chế tương ứng theo vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức được cử dự thi nâng ngạch;

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ được cơ quan có thẩm quyền chứng thực đối với trường hợp được miễn thi môn ngoại ngữ theo quy định tại khoản 6 Điều 37, Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ và được sửa đổi tại khoản 25 Điều 1 Nghị định số 116/2024/NĐ-CP, ngày 17/9/2024 của Chính phủ (trừ trường hợp được miễn thi ngoại ngữ do tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 05 năm công tác).

Sau thời hạn trên, Ủy ban Kiểm tra Trung ương không nhận được hồ sơ thì được hiểu là cơ quan, đơn vị không cử cán bộ, công chức dự thi nâng ngạch công chức ngành Kiểm tra Đảng năm 2024.

Kế hoạch này kèm theo các mẫu, hướng dẫn kê khai thông tin và các thông tin phục vụ kỳ thi được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Ủy ban Kiểm tra Trung ương (<http://ubkttw.vn>, mục Thông báo - Văn bản mới). Trong quá trình thực hiện nếu cần trao đổi, hướng dẫn, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ủy ban

Kiểm tra Trung ương, qua Vụ Đào tạo - Bồi dưỡng (đồng chí Trần Quốc Hùng, Vụ trưởng; đồng chí Nguyễn Tự Lập, Phó Vụ trưởng, điện thoại: 0989.386.239; đồng chí Nguyễn Thị Hồng Nhung, Kiểm tra viên, điện thoại: 0983.480.509). *u*

Nơi nhận:

- Đồng chí Chủ nhiệm (để b/c),
- Ban Tổ chức Trung ương (để p/h),
- BTV các TU, thành ủy, ĐU trực thuộc TW,
- UBKT các TU, thành ủy, ĐU trực thuộc TW (văn bản, qua mạng),
- Các đồng chí Thành viên Ủy ban,
- Các đồng chí Trợ lý, Thư ký Chủ nhiệm,
- Các vụ, đơn vị thuộc CQUBKTTW,
- Trang TTĐT UBKTTW (để đăng tải), ✓
- Lưu: VT,LT-CNTT, HS, Vụ ĐT-BD (5b).

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA  
PHÓ CHỦ NHIỆM THƯỜNG TRỰC**



**Trần Văn Rón**